

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2022

Thực hiện văn bản số 3305/UBND-NC ngày 27/5/2022 của UBND thành phố Đà Lạt về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2022.

Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG (PCTN)

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của Công ty:

- Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN:

Tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về PCTN theo văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 09/3/2019 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 912/KH-UBND ngày 16/02/2022 của UBND TP Đà Lạt về thực hiện công tác PCTN năm 2022 trên địa bàn TP Đà Lạt và các văn bản của UBND Tỉnh, Thành ủy, UBND thành phố chỉ đạo về công tác PCTN đến toàn thể người lao động Công ty.

- Hình thức tuyên truyền:

+ Tóm tắt một số nội dung chính trong các văn bản quy định của pháp luật về PCTN để triển khai đến các Phòng, Ban, Đội trực thuộc Công ty.

+ Tuyên truyền vào thứ hai đầu tháng sau chào cờ theo lịch tuyên truyền của Đảng ủy Công ty; tuyên truyền vào ngày pháp luật hàng tháng.

+ Tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt định kỳ của từng Chi bộ, đoàn thể.

+ Thông qua các buổi họp giao ban các bộ phận trực thuộc.

+ Thông qua Website của Công ty.

+ Niêm yết công khai tại 03 địa điểm: khu vực số 08 Phạm Ngũ Lão, Vườn hoa thành phố và khu vực Cách Mạng Tháng Tám.

- *Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN:*

Công ty xây dựng kế hoạch số 05/KH-CTDVĐTĐL ngày 21/01/2022 triển khai thực hiện công tác PCTN trong Công ty.

Công ty tổ chức Hội nghị người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và giải quyết những vướng mắc, đề xuất của người lao động.

Quán triệt đảng viên, người lao động không uống rượu bia trong giờ làm việc và buổi trưa các ngày làm việc, chấn chỉnh lề lối làm việc, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống và đấu tranh PCTN gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, những nhiễu; nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

- *Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN:*

Triển khai đến toàn thể đảng viên, người lao động viết bản đăng ký thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chuyên đề năm 2022 và bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu năm 2022.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) *Kết quả công khai, minh bạch trong hoạt động của Công ty:*

Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong Công ty nhận thức sâu sắc về công tác PCTN và hiệu quả của nó đối với sự phát triển của đơn vị nên đã thường xuyên quan tâm lãnh, chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất việc tham nhũng có thể xảy ra.

Tích cực thực hiện tốt 04 chuẩn mực đạo đức do Đảng ủy Công ty đề ra; vận động người lao động nêu cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia, giám sát các hoạt động quản lý Nhà nước theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức; tiếp tục phát huy dân chủ cơ sở, chống chủ nghĩa cá nhân.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đều được cụ thể hóa nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả; trách nhiệm cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng,... đều được công khai, minh bạch. Việc mua sắm tài sản được thực hiện theo quy trình, quy định.

c) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người lao động nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Một số lĩnh vực hoạt động của Công ty như quản lý nghĩa trang, các lĩnh vực thu tiền mặt như vé công, vé bãi xe vườn hoa thành phố, thu phí vệ sinh,... thường xuyên được kiểm tra, giám sát và có luân chuyển cho phù hợp, ngoài ra tiếp tục theo dõi, giám sát camera và hệ thống soát vé tự động bằng thẻ từ tại khu vực bán vé, soát vé công VHTP.

d) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Tiếp tục duy trì thực hiện cải cách hành chính trong các lĩnh vực để phát sinh tiêu cực như quản lý nghĩa trang, thanh tra công trình công cộng và vệ sinh môi trường.

Thường xuyên cập nhật, xử lý và phản hồi các thông tin; công khai các văn bản, báo cáo, lịch công tác trên website của Công ty; triển khai phần mềm quản lý văn bản đến nhân viên các bộ phận trực thuộc để thực hiện, tiết kiệm thời gian, văn phòng phẩm; triển khai phần mềm thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt bằng hóa đơn điện tử.

Thanh toán lương, thu nhập của người lao động Công ty qua tài khoản của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Lâm Đồng. Tiếp tục thực hiện thanh toán các khoản chi phí qua ngân hàng, hạn chế thanh toán bằng tiền mặt.

đ) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Công ty đã nghiêm túc thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Theo đó, đã triển khai cho 30 cán bộ chủ chốt, cấp ủy và người lao động kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a) Qua công tác tự kiểm tra nội bộ: Chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

b) Qua kết quả công tác thanh tra, kiểm toán : Không có.

c) Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chưa nhận đơn, tin báo hay dư luận để giải quyết.

d) Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử : Không có.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra: Không có.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Công ty thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, không để tham nhũng xảy ra; đồng thời tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong toàn thể đảng viên, người lao động Công ty nên 06 tháng đầu năm 2022 Công ty không xảy ra vụ việc tham nhũng nào.

2. Dự báo tình hình tham nhũng :

Công ty hoạt động trên một số lĩnh vực nhạy cảm như quản lý nghĩa trang, các lĩnh vực trực tiếp thu tiền mặt như vé bãi xe, thu phí; lĩnh vực thường xuyên tiếp xúc với dân như thanh tra CTĐT & VSMT; lĩnh vực khác như xây dựng cơ bản, kinh doanh dịch vụ ... nên dễ dẫn đến xảy ra tình trạng tham nhũng. Do đó Công ty thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp như tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra, giám sát để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất việc tham nhũng có thể xảy ra.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Mặt được:

Nhờ phát huy phát huy dân chủ cơ sở, công khai minh bạch trong các hoạt động nên Công ty chưa có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

Việc thực hành tiết kiệm đã được quan tâm như khoán công việc; khoán lương đến tất cả các bộ phận, kể cả bộ phận gián tiếp; khoán vật tư, khoán văn phòng phẩm,...

Công ty ban hành đầy đủ các quy chế, quy định để triển khai đồng bộ đến các bộ phận trực thuộc Công ty.

2. Hạn chế:

Việc thực hành tiết kiệm tuy được quan tâm, nhưng vẫn còn một số ít người lao động chưa coi trọng việc tiết kiệm ở một số lĩnh vực nhỏ như sử dụng điện, nước.

Hình thức tuyên truyền phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN chưa đa dạng, phong phú đến toàn thể người lao động Công ty.

*** Nguyên nhân:**

Nguyên nhân chủ quan: Một số ít người lao động nhận thức về công tác PCTN, lãng phí chưa cao.

Nguyên nhân khách quan: Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị.

Để thực hiện tốt những công việc trên đây đòi hỏi phải có thời gian, có bước đi phù hợp và quyết tâm của cả hệ thống chính trị, đồng thời có sự ủng hộ cũng như phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát của các bộ phận trong Công ty.

Bên cạnh đó, công tác phát hiện, thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc tham nhũng cũng là công việc rất khó khăn, phức tạp, cần phải thận trọng, khách quan, kết luận đúng người, đúng tội để xử lý nghiêm minh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PCTN TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN; quán triệt đảng viên, người lao động không uống rượu bia trong giờ làm việc và buổi trưa các ngày làm việc, chấn chỉnh lề lối làm việc, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi công vụ; nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống và đấu tranh PCTN gắn với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, những nhiễu; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, thực hiện tốt nội dung đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chuyên đề năm 2022.

2. Duy trì sinh hoạt ngày pháp luật vào ngày thứ hai đầu tháng và kế hoạch tuyên truyền của Đảng ủy Công ty.

3. Tiếp tục duy trì và tổ chức thực hiện đối thoại định kỳ theo quy chế dân chủ của Công ty.

4. Định kỳ tổ chức người lao động góp ý cho đảng viên, cán bộ Lãnh đạo công ty.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy Công ty.

6. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng năm 2022 để nhân rộng các nhân tố điển hình tiên tiến.

7. Tăng cường hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban kiểm soát, giám sát doanh nghiệp.

8. Thực hiện xem xét, giải quyết nhanh, dứt điểm đơn thư tố cáo, khiếu nại liên quan đến người lao động Công ty.

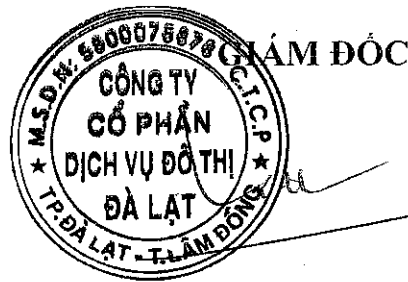
9. Kiên quyết xử lý các vi phạm trong việc thu hồi, buộc bồi thường tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt...

10. Thực hiện nghiêm túc các quy định minh bạch tài sản và thu nhập.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2022 của Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Lâm Đồng (báo cáo);
- UBNDTP Đà Lạt (báo cáo);
- Thanh tra TP Đà Lạt (báo cáo);
- Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, TCHC. *qlm*



Lê Quang Thanh Liêm

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số liệu tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 02/6/2022
 (Kèm theo Báo cáo số:ngày tháng 6 năm 2022 của
 Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	05
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	1
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0

14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		

32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	30
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	30
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua	Người	0

	hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử		
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ		

QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÃY RA THAM NHỮNG			
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm đề xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	<i>- Khiển trách</i>	Người	
66.2	<i>- Cảnh cáo</i>	Người	
66.3	<i>- Cách chức</i>	Người	
XỬ LÝ THAM NHỮNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	
68.2	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	
68.3	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	
68.4	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi	Triệu đồng	0

	ra tiền Việt Nam)		
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	
76	Đất đai	m ²	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
77	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

yabm